

Số: 174/2025/NQ-HĐND

Hà Tĩnh, ngày 10 tháng 12 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 96/2022/NQ-HĐND ngày 16 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về một số chính sách phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2025

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa ngày 12 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ các nghị định của Chính phủ: số 32/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2024 về quản lý, phát triển cụm công nghiệp; số 45/2012/NĐ-CP ngày 21 tháng 5 năm 2012 về khuyến công; số 235/2025/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2012/NĐ-CP ngày 21 tháng 5 năm 2012; số 139/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;

Theo đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Tờ trình số 663/TTr-UBND ngày 01 tháng 12 năm 2025 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 96/2022/NQ-HĐND ngày 16 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về một số chính sách phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2025; Văn bản số 641/HĐND-KTNS ngày 21 tháng 11 năm 2025 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh đồng ý chủ trương xây dựng Nghị quyết quy phạm pháp luật theo trình tự, thủ tục rút gọn; Báo cáo thẩm tra số 711/BC-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2025 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận, biểu quyết của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại Kỳ họp;

Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 96/2022/NQ-HĐND ngày 16 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về một số chính sách phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2025.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 96/2022/NQ-HĐND ngày 16 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về một số chính

sách phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2025 như sau:

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 và khoản 2 Điều 5 như sau:

“1. Chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp là doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ chức được thành lập, hoạt động theo quy định của pháp luật Việt Nam thực hiện hoạt động đầu tư kinh doanh hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp”.

2. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 6 như sau:

“1. Đối với các cụm công nghiệp do Nhà nước đầu tư hạ tầng kỹ thuật”.

3. Sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 2 Điều 6 như sau:

“Đã được cấp có thẩm quyền thông báo kết quả kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành đưa vào sử dụng (nếu có) hoặc được Ủy ban nhân dân xã, phường có cụm công nghiệp xác nhận tỷ lệ lấp đầy cụm công nghiệp do doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ chức làm chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp đạt từ 30% trở lên. Trường hợp cụm công nghiệp nằm trên địa bàn 02 xã, phường thì xã, phường đề xuất thành lập cụm công nghiệp thực hiện việc xác nhận”.

4. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 7 như sau:

“Cụm công nghiệp do Nhà nước đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật, được bố trí ngân sách để hoàn thiện hạ tầng đồng bộ theo dự án được duyệt, trong đó ưu tiên đầu tư hoàn thành công trình hạ tầng bảo vệ môi trường theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường”.

5. Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 7 như sau:

“Cụm công nghiệp do doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ chức làm chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật, sau khi hoàn thành đầu tư xây dựng theo giai đoạn đã được phân kỳ đầu tư hoặc toàn bộ dự án, được hỗ trợ 0,5 tỷ đồng/ha, nhưng không quá 20 tỷ đồng/cụm công nghiệp đối với các cụm công nghiệp đầu tư ở địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; không quá 10 tỷ đồng/cụm công nghiệp đối với các cụm công nghiệp đầu tư ở địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn theo quy định”.

6. Bãi bỏ điểm d khoản 2 Điều 9 và sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 2 Điều 9 thành điểm c như sau:

“c) Thông báo kết quả kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành đưa vào sử dụng của cơ quan có thẩm quyền (nếu có) hoặc văn bản của Ủy ban nhân dân xã, phường xác nhận tỷ lệ lấp đầy cụm công nghiệp do doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ chức được giao làm chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật đạt từ 30% trở lên; báo cáo quyết toán công trình”.

Điều 2. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 mục I phần I Phụ lục 1 kèm theo Nghị quyết số 96/2022/NQ-HĐND ngày 16 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân

dân tỉnh về một số chính sách phát triển công nghiệp, tiêu thủ công nghiệp tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2025 như sau:

“Trên cơ sở Chương trình khuyến công quốc gia từng giai đoạn được Bộ Công Thương phê duyệt, Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân cấp xã xây dựng Chương trình khuyến công địa phương từng giai đoạn, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt”.

Điều 3. Thay thế cụm từ “Ủy ban nhân dân cấp huyện” thành “Ủy ban nhân dân cấp xã” tại điểm a khoản 2 mục I Phụ lục 1, điểm a khoản 1 mục II Phụ lục 1 và khoản 2 mục III phần I Phụ lục 1. Thay thế cụm từ “Ủy ban nhân dân cấp huyện” thành “Ủy ban nhân dân cấp xã” tại biểu số 2 Phụ lục 2. Thay thế cụm từ “Ủy ban nhân dân huyện, thành phố, thị xã” thành “Ủy ban nhân dân xã, phường” tại mẫu 2, mẫu 3 Phụ lục 3 kèm theo Nghị quyết số 96/2022/NQ-HĐND ngày 16 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Điều 4. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 10 tháng 12 năm 2025 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2025.

2. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

3. Thường trực Hội đồng nhân dân, các ban Hội đồng nhân dân, các tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Tĩnh khóa XVIII, Kỳ họp thứ 34 thông qua ngày 10 tháng 12 năm 2025./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Công Thương;
- Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý XLVPHC - Bộ Tư pháp;
- Kiểm toán nhà nước khu vực II;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực Hội đồng nhân dân;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Các VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH & HĐND; UBND tỉnh;
- TTr: Đảng ủy, HĐND, UBND các xã, phường;
- Trung tâm CB-TH, Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, TH, TH₃.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Hồng Lĩnh